

Số: 65/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị N**, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

* Bị đơn: Anh **Đinh Công H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm H, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị N và anh Đinh Công H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị N và anh Đinh Công H nhất trí thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Không có.

* **Về tài sản chung:** Không có.

* **Về vay nợ chung:** Không có.

* **Về án phí:** Chị Triệu Thị N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000314 ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho chị Triệu Thị N 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (01);
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên (02);
- THADS tỉnh Thái Nguyên (01);
- Phòng THADS số 4 - Thái Nguyên (01);
- UBND xã Yên Trạch (ĐKKH ngày 10/5/2024 tại UBND xã Yên Đổ) (01);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan Anh